

Bản án số: 62 /2020/HNGĐ-ST

Ngày 28 - 12 - 2020

Về việc: Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Thuận – Bà Đinh Thị Thanh Hải.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Thái Quang – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:** Không tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 370/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020 về việc: “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Chương Thị H, sinh năm 1979; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. *Bị đơn:* Anh Bùi Thanh S, sinh năm 1978; vắng mặt

Địa chỉ : Thôn H, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện; bản tự khai; các tài liệu có trong hồ sơ nguyên đơn chị Chương Thị H trình bày:*

*Về hôn nhân:* Chị Chương Thị H và anh Bùi Thanh S đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái vào ngày 17 tháng 5 năm 2012 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm, không thể chung sống cùng nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã tự hòa giải, hai bên gia đình đã khuyên bảo hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn không khắc phục được. Nay chị H xác

định tình cảm vợ chồng đã hết, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh S.

*Về con chung:* Không có con chung.

*Về chia tài sản:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Bùi Thanh S có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Về quan hệ hôn nhân anh S thống nhất với chị H về thời, gian, địa điểm, kết hôn cũng như nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Anh S xác định tình cảm vợ chồng đã hết, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị H được ly hôn. Về con chung không có, về chia tài sản: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng:

Bị đơn anh Bùi Thanh S có hộ khẩu thường trú tại thôn Hợp Thành, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Đây là vụ án về tranh chấp “Ly hôn” nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn chị Chương Thị H, bị đơn anh Bùi Thanh S có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hôn nhân: Chị Chương Thị H và anh Bùi Thanh S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm. Chị H và anh S đều xác định tình cảm vợ chồng đã hết, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H và anh S được ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh S đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị H là có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Về con chung và chia tài sản: Chị H, anh S không có con chung và không yêu cầu Tòa án chia tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Chương Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị H, anh S có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về hôn nhân:** Chị Chương Thị H được ly hôn anh Bùi Thanh S .

**2. Về án phí:** Chị Chương Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0006640 ngày 02/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

**3. Về quyền kháng cáo:** Chị Chương Thị H và anh Bùi Thanh S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Yên Bái;
- Chi cục thi hành án Dân sự TP Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND xã T, TP Y;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Kim Tuyến**

